

PHỤ LỤC: XÁC ĐỊNH CÁC HỆ SỐ K
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

1. Hệ số cấp đô thị (K1):

- Tất cả các phường ở thành phố Quy Nhơn: Áp dụng hệ số $K1 = 0,00$;
- Tất cả các phường, xã ở thị xã An Nhơn: Áp dụng hệ số $K1 = - 0,10$;
- Tất cả các phường, xã ở thị xã Hoài Nhơn: Áp dụng hệ số $K1 = - 0,15$;
- Tất cả các đô thị loại V: Áp dụng hệ số $K1 = - 0,20$;

2. Hệ số khu vực (K2):

a) Đối với thành phố Quy Nhơn:

- Các phường áp dụng hệ số $K2 = 0,0$.
- Các xã áp dụng hệ số $K2 = - 0,1$.

b) Đối với thị xã An Nhơn

- Các phường áp dụng hệ số $K2 = 0,0$.
- Các xã áp dụng hệ số $K2 = - 0,1$.

c) Đối với thị xã Hoài Nhơn

- Các phường áp dụng hệ số $K2 = 0,0$
- Các xã áp dụng hệ số $K2 = - 0,1$.

d) Đối với đô thị loại V còn lại trong tỉnh giao Chủ tịch UBND các huyện tham khảo tương ứng với các quy định của thành phố Quy Nhơn để quy định cụ thể cho từng thị trấn và các xã còn lại.

3. Hệ số tầng cao (K3):

Tầng nhà \ Hệ số	I	II	III	IV	V	VI trở lên
Trị số K3	+0,15	+0,05	0,00	-0,10	-0,20	-0,30

4. Hệ số điều kiện hạ tầng kỹ thuật (K4)

DK hạ tầng kỹ thuật \ Hệ số	Tốt	Trung bình	Kém
Trị số K ₄	0,00	-0,10	-0,20

Các điều kiện hạ tầng kỹ thuật chủ yếu (gắn liền với nhà ở) để đánh giá nhà ở bao gồm: Điều kiện giao thông, điều kiện vệ sinh của nhà ở, điều kiện hệ thống cấp thoát nước, cụ thể:

- Điều kiện hạ tầng kỹ thuật đạt loại tốt khi đảm bảo cả ba điều kiện sau:
 - + Điều kiện 1: nhà ở có đường cho ô tô đến tận ngôi nhà;
 - + Điều kiện 2: có khu vệ sinh khép kín;
 - + Điều kiện 3: có hệ thống cấp thoát nước hoạt động bình thường.
- Điều kiện hạ tầng kỹ thuật đạt loại trung bình khi chỉ đảm bảo điều kiện 1 hoặc có đủ điều kiện 2 và 3.
- Điều kiện hạ tầng kỹ thuật đạt loại kém khi nhà ở chỉ có điều kiện 2 hoặc điều kiện 3 hoặc không đảm bảo cả 3 điều kiện trên.